

Số: 2315 /QĐ - NĐSD

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp gói cung cấp: Rải đá nền sân trạm 220kV Nhà máy nhiệt điện Sơn Động

GIÁM ĐỐC CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP;

Căn cứ vào Phương án số: 312/PA-KTAT ngày 10/6/2025 của phòng Kỹ thuật - An toàn;

Căn cứ vào Tờ trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp gói cung cấp: Rải đá nền sân trạm 220kV Nhà máy nhiệt điện Sơn Động của phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư ngày 05/08/2025 và Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định ngày 06/08/2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư và Tổ thẩm định;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật gói cung cấp: Rải đá nền sân trạm 220kV Nhà máy nhiệt điện Sơn Động với các nội dung chính như sau:

Giá trị dự toán: 1.082.876.522 đồng (Giá trên đã bao gồm thuế VAT)

(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi hai triệu, tám trăm bảy mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng.).

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp thực hiện Gói cung cấp: Rải đá nền sân trạm 220kV Nhà máy nhiệt điện Sơn Động với các nội dung chính như sau:

- Tên gói cung cấp: Rải đá nền sân trạm 220kV Nhà máy nhiệt điện Sơn Động.
- Giá Gói cung cấp: 1.082.876.522 đồng (Giá trên đã bao gồm thuế VAT)
(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi hai triệu, tám trăm bảy mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi hai đồng.).
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh.

4. Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Chào hàng cạnh tranh rút gọn theo quyết định 353/QĐ-ĐLTKV.
5. Thời gian lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 08/2025.
6. Loại hợp đồng: Trọn gói.
7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 100 ngày.

Điều 3. Kế toán trưởng và Trưởng các phòng: Kỹ thuật - An toàn, Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Kế toán tài chính căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PGD;
- Lưu VP, KHĐT.VT.

